

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2018

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Bé
2. Bà Hoàng Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 81/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2017, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXX-ST ngày 03/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 18/4/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thanh T, sinh năm 1990 - Địa chỉ, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh (Có mặt);

2. Bị đơn: Anh Lê Văn P, sinh năm 1992 - Địa chỉ, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh (Vắng mặt không lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lưu Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/7/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do vì anh P nghiện rượu không tu chí làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con. Chị T khuyên bảo nhiều lần nhưng anh P không nghe nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều hơn. Chị T đã chuyển về sống cùng bố mẹ để từ giữa năm 2017 cho đến nay. Từ khi ly thân vợ chồng chị không còn liên lạc hay quan tâm gì đến nhau. Mâu thuẫn của chị và anh P đã được thôn xóm, họ hàng hai bên gia đình hòa giải nhưng không khắc phục

được. Nay chị xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh P.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa chị T và anh P có một con chung là Lê Thị Hồng X - sinh ngày 09/8/2016. Sau khi ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu X và không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, vay nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, anh Lê Văn P tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời trình bày có trong biên bản lấy lời khai ngày 19/12/2017 cũng như trong quá trình hòa giải, anh P đều thể hiện quan điểm như sau :

Về hôn nhân: Anh P thừa nhận về thời gian kết hôn, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân như chị T trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T hay giận dỗi và anh cũng chưa quan tâm nhiều đến vợ con, anh đã nhận ra thiếu sót của mình nên đã thuyết phục chị T đoàn tụ cùng anh, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Nguyên vọng của anh mong muốn chị T về đoàn tụ gia đình nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh P và chị T có 01 con như chị T trình bày là đúng. Anh P có quan điểm không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản, vay nợ chung: Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về lập hồ sơ, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, yêu cầu thu thập chứng cứ, lấy lời khai, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ nhất anh P vắng mặt không có lý do, lần thứ hai anh P vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lưu Thị Thanh T. Giao con là Lê Thị Hồng X - sinh ngày 09/8/2016 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên (18 tuổi). Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Xiêm mà không ai được cản trở. Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Lê Văn P đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị T và anh P kết hôn năm 2016, tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vân Đồn là tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm

2017 xảy ra mâu thuẫn do anh P không tu chí làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình, chị T khuyên bảo nhiều lần nhưng anh P không nghe nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều hơn. Chị T đưa con Lê Thị Hồng X về sống cùng bố mẹ đẻ, ly thân anh P từ giữa năm 2017 cho đến nay, từ khi sống ly thân anh P không cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T, từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, anh P thừa nhận anh và chị T có mâu thuẫn do anh chưa quan tâm nhiều đến vợ con nên giữa năm 2017 chị T đưa con chung về sống cùng bố mẹ đẻ của chị T, từ khi chị T sống ly thân với anh, anh không có việc làm nên không có tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị T. Anh P nhận ra thiếu sót của mình nên đã thuyết phục chị T đoàn tụ cùng anh, nhưng đến nay chị T vẫn không về sống cùng anh. Tòa án đã triệu tập anh P, chị T nhiều lần để hòa giải, tạo điều kiện để anh, chị hàn gắn tình cảm nên kéo dài thời hạn chuẩn bị xét xử nhưng vẫn không đoàn tụ gia đình được. Anh P không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận mâu thuẫn từ năm 2017 và anh, chị sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Tại phiên tòa chị T vẫn cương quyết đề nghị được ly hôn. Như vậy mâu thuẫn giữa chị T và anh P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân đến nay không đạt được, yêu cầu của chị T được ly hôn anh P là có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị T và anh P có một con chung là Lê Thị Hồng X - sinh ngày 09/8/2016. Từ khi chị T sống ly thân anh P, chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Xiêm, hiện tại cháu chưa đủ 36 tháng tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, vì lợi ích của con, đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống hiện tại, cũng như trong học tập sau này nên cần giao cháu X cho chị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con X đủ 18 tuổi. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, vay nợ*: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lưu Thị Thanh T.

Về hôn nhân: Chị Lưu Thị Thanh T được ly hôn anh Lê Văn P.

Về con chung: Giao con Lê Thị Hồng X - sinh ngày 09/8/2016 cho chị Lưu Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên (18 tuổi). Anh Lê Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Lê Thị Hồng X mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Lưu Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002868 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/4/2018). Vắng mặt bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đ,
huyện Vân Đồn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nga